

BỘ VĂN HÓA-THÔNG TIN

XÂY DỰNG SỬ TẬP HIỆN VẬT Ở CÁC
BẢO TÀNG LOẠI HÌNH LỊCH SỬ XÃ HỘI

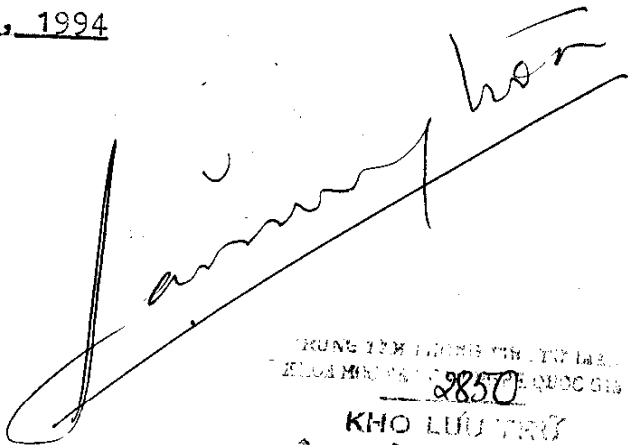
(Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ)

Mã số :

NHỮNG NGƯỜI THỰC HIỆN

- 1- PGS. PTS PHẠM MAI HÙNG ,
Giám Đốc Bảo tàng Cách mạng VN
(Chủ nhiệm đề tài)
- 2- ĐÀO PHIẾU, Phó Giám Đốc BTCMVN
- 3- TRIỆU HIÊN, Trưởng phòng kho KKBQ
Bảo tàng Cách mạng VN
- 4- ĐẶNG HOÀ, Thư ký HDKH
Bảo tàng Cách mạng VN

HÀ NỘI, 1994



TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU TƯ LIỆU
LỊCH SỬ QUỐC GIA
2850
KHO LƯU TRỮ
CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU

14/10/96

LỜI MỞ ĐẦU

1- Kết cho cùng, các hoạt động của bảo tàng đều lấy hiện vật làm đối tượng để sưu tầm, trưng bày, giới thiệu, nghiên cứu, phục vụ nghiên cứu, tu sửa, bảo quản, phục chế...

Đứng trên quan điểm biện chứng về lịch sử, tính phản ánh của các hiện vật biệt lập, riêng lẻ thường thiếu hụt và không hoàn thiện. Nếu các hiện vật được liên kết lại trên cơ sở một hoặc nhiều thuộc tính chung nào đó thì giá trị phản ánh sẽ phong phú hơn, đầy đủ hơn và chính xác hơn.

Sự liên kết đó chính là sưu tập.

Sự hình thành các bảo tàng hầu hết đều khởi đầu từ sự hình thành các sưu tập. Chính trên cơ sở các sưu tập ban đầu đó, phần trưng bày của bảo tàng đã ra đời. Từ đó, sự tồn tại và phát triển của một bảo tàng là sự nghiên cứu để khai thác tới mức độ tối ưu lượng thông tin của các sưu tập ban đầu, sưu tầm bổ xung hoàn thiện nó, hình thành các sưu tập mới, giới thiệu các sưu tập đó với công chúng, giữ gìn bảo quản lâu dài các sưu tập đó... đó chính là sự vận động của các hoạt động bảo tàng.

Bất cứ bảo tàng nào cũng có từ một đến nhiều sưu tập. Các sưu tập hiện vật là niềm tự hào, là một cơ sở quan trọng để định giá trị và kết quả lao động của mỗi bảo tàng.

Vì vậy, việc xây dựng các sưu tập hiện vật cần được coi là một nhiệm vụ quan trọng của hoạt động bảo tàng.

2- Tính đến tháng 5-1993, Việt Nam có 95 bảo tàng từ quy mô tỉnh trở lên. Nếu kể cả Nhà Truyền thống các loại con số đó là 285 (1).

Về bảo tàng ở Việt Nam hiện lưu giữ trong kho trên 539.000 đơn vị bảo quản. Đó là một số lượng hiện vật không nhỏ. Các Bảo tàng lớn hầu hết có trong kho trên 10.000 hiện vật. Các Bảo tàng có từ 5.000 đến 10.000 hiện vật chiếm không ít. Các Bảo tàng còn lại hầu hết có từ 3.000 đến 5.000 hiện vật.

Căn cứ vào nhiệm vụ theo luật định khi ra đời, mỗi bảo tàng đều có một nội dung chủ đạo riêng. Do đó, về cơ bản, kho bảo tàng thường bao gồm những hiện vật thuộc nội dung chủ đạo của bảo tàng đó (tuy nhiên còn không ít sự trùng lặp ở nhiều bảo tàng).

Với một nội dung chủ đạo tương đối định hình, với một số lượng hiện vật tương đối phong phú có ở kho, với thời gian hoạt động của các bảo tàng chỉ ít cũng đã trên 15 năm, đó chính là những tiền đề thuận lợi cho việc tiến hành xây dựng các sưu tập hiện vật ở từng bảo tàng. Nhưng cho đến cuối năm 1993, hầu như chưa bảo tàng nào tiến hành xây dựng sưu tập hiện vật.

3- Cuộc Hội thảo khoa học-thực tiễn "Sưu tập và xây dựng sưu tập hiện vật bảo tàng" tổ chức tại Hà Nội tháng 1-1994 với sự tham gia của hầu hết các bảo tàng trong cả nước cho chúng ta thấy :

a) Trừ một số Bảo tàng Quốc gia, còn rất nhiều bảo tàng cho rằng Sưu tập và vấn đề xây dựng sưu tập hiện

(1) Xem : Báo cáo ngày 4-1-1994 của Vụ Bảo tồn Bảo tàng về "Tình hình mạng lưới bảo tàng Việt Nam và những kiến nghị theo tinh thần quyết định 25-PTg ngày 19-1-1993 của Thủ tướng Chính phủ.

viết vật là một hoạt động mới mẻ của bảo tàng Việt Nam.

- b) Nhận thức lý luận về sưu tập ở các biểu hiện chi tiết còn có nhiều điểm khác biệt. Nhưng ở phần các nguyên tắc cơ bản đã biểu hiện chiều hướng tiến tới sự thống nhất trong nhận thức.
- c) Các nhận thức thực tiễn về sưu tập và nhất là việc xây dựng sưu tập hiện vật ít được đề cập một cách hệ thống và có tính khả thi. Đồng thời còn nhiều điểm khác biệt.

4- Đề tài nghiên cứu cấp Bộ "Xây dựng sưu tập hiện vật ở các bảo tàng loại hình lịch sử xã hội" được Vụ Kế hoạch Bộ Văn hóa-Thông tin chấp thuận tháng 10-1992, nhóm tác giả gồm các cán bộ quản lý và nghiên cứu của Bảo tàng Cách mạng Việt Nam do Phó Giáo sư, Phó Tiến sĩ Phạm Mai Hùng làm Chủ nhiệm đề tài, đã triển khai thực hiện từ tháng 1-1993.

Với sự giúp đỡ của các cơ quan chức năng thuộc Bộ Văn hóa-Thông tin, các đồng nghiệp ở các Bảo tàng Trung ương, Bảo tàng địa phương trong cả nước, nhóm tác giả đã tiến hành khảo sát 13 kho bảo tàng để nghiên cứu tình hình hiện vật và hồ sơ hiện vật trong kho, một số khâu của hoạt động Kiểm kê, quy trình tiến hành xây dựng hệ thống phiếu phân loại hiện vật, một số sổ sách, mẫu fiche, phiếu hiện vật v.v..

Nhóm tác giả đã đề xuất, xây dựng kế hoạch phối hợp với Vụ Bảo tồn Bảo tàng và một số bảo tàng lớn tổ chức Hội thảo Khoa học-thực tiễn có tính toàn ngành "Sưu tập và xây dựng sưu tập hiện vật bảo tàng"; in kỷ yếu "Sưu tập hiện vật bảo tàng"; tham gia biên soạn và giảng bài ở lớp tập huấn về xây dựng sưu tập hiện vật cho các Bảo tàng các tỉnh phía Nam do Vụ Bảo tồn Bảo tàng tổ chức.

quá trình triển khai thực hiện đề tài nghiên cứu này, nhóm tác giả đã ~~thực~~ tổ chức thực hiện đề tài nghiên cứu cấp cơ quan "Xây dựng sưu tập hiện vật ở Bảo tàng Cách mạng Việt Nam" (nghiệm thu tháng 11-1993); Tổ chức và chỉ đạo anh chị em tiến hành nghiên cứu hai đề tài ứng dụng ở Bảo tàng Cách mạng Việt Nam : "Lập bảng thống kê khoa học các hiện vật về quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam" và "Xây dựng sưu tập hiện vật cách mạng tháng 8-1945" (Hai đề tài ứng dụng này, một nghiệm thu vào ~~tháng~~ tháng 12-1994, một nghiệm thu vào tháng 6-1995).

Tháng 7-1994, các văn bản của Đề tài nghiên cứu "Xây dựng sưu tập hiện vật ở các bảo tàng loại hình lịch sử xã hội" đã hoàn thành và được Bộ Văn hóa-Thông tin cho tổ chức nghiệm thu.

5- Đề tài "Xây dựng sưu tập hiện vật ở các bảo tàng loại hình lịch sử xã hội" do nhóm tác giả của Bảo tàng Cách mạng Việt Nam thực hiện nhằm ba mục đích sau :

- a) Xây dựng hệ thống nhận thức lý luận về sưu tập hiện vật bảo tàng tàng ở Việt Nam.
- b) Trình bày những nguyên tắc cơ bản và giải pháp định hướng trong phương pháp xây dựng sưu tập hiện vật bảo tàng.
- c) Xây dựng một sưu tập thử nghiệm ở Bảo tàng Cách mạng Việt Nam.

Cấu tạo của đề tài : Ngoài lời nói đầu và phụ lục, đề tài có ba phần chính :

Phần một : Nhận thức lý luận về sưu tập hiện vật bảo tàng.

Phần hai : Những nguyên tắc định hướng trong phương pháp xây dựng một sưu tập ở bảo tàng loại hình lịch sử xã hội.

Phần ba : Sưu tập thử nghiệm của đề tài.

PHẦN MỘT

NHẬN THỨC LÝ LUẬN VỀ
SƯU TẬP HIỆN VẬT BẢO TÀNG

I- SƯU TẬP HIỆN VẬT BẢO TÀNG- ĐỊNH NGHĨA
VÀ CÁC YẾU TỐ NỘI DUNG CỦA NÓ

1- Quá trình nhận thức về sưu tập hiện vật bảo tàng ở Việt Nam.

Cuối thập kỷ 50, đầu thập kỷ 60 của thế kỷ này các Bảo tàng Quốc gia và một số Bảo tàng địa phương ở Việt Nam lần lượt ra đời. Sau thời gian đầu mở cửa phục vụ, các bảo tàng dần ổn định và quan tâm đến các hoạt động có chiều sâu. Một trong các hoạt động đó là xây dựng sưu tập hiện vật.

Những năm đầu, nhận thức về sưu tập chủ yếu gắn với hoạt động trưng bày và thường được diễn đạt bằng khái niệm "Nhóm hiện vật". Báo cáo khoa học của Bảo tàng Cách mạng Việt Nam tháng 1-1964, khi đề cập đến tính thực tiễn và tính khoa học trong trưng bày đã viết: "Có vấn đề lịch sử được thể hiện bằng một hiện vật đơn độc, nhưng cũng có những vấn đề lịch sử được thể hiện bằng một nhóm hiện vật". Điều đáng lưu ý là, trong toàn bộ báo cáo khoa học dài 60 trang in đó không một lần dùng khái niệm "sưu tập", mà, chỉ duy nhất có một lần đề cập đến khái niệm "nhóm hiện vật" như đã dẫn ở trên.(1)

(1) Báo cáo khoa học, Viện BTGMVN xuất bản, HN 1964, tr. 4

Cũng trong năm 1963, Vụ Bảo tồn Bảo tàng Bộ Văn Hóa tổ chức Hội nghị bàn về công tác kiểm kê ở các Bảo tàng miền Bắc nhằm tiến hành đăng ký kiểm kê hiện vật ở các kho bảo tàng để thống nhất quản lý di sản văn hóa (việc kiểm kê này dự kiến làm vào tháng 10-1964. Nhưng, ngày 5-8-1964, Mỹ ném bom miền Bắc. Các kho phải sơ tán, công việc phải ngưng lại). Trong các tài liệu liên quan đến Hội nghị kiểm kê 1963 và chuẩn bị cho công tác kiểm kê 1964, vấn đề sưu tập vẫn chưa được đề cập đến.

Năm 1967, trong cuốn sách đầu tiên ở Việt Nam viết về bảo tàng học "Tìm hiểu khoa học bảo tàng Việt Nam" Đào Duy Kỳ - tác giả cuốn sách, đã mở rộng và cụ thể hơn các nhận thức về sưu tập. Ông đã dùng khái niệm "Sưu tập" với nội dung cao hơn, hoàn chỉnh hơn khái niệm "Nhóm hiện vật". Ông đã gắn sưu tập với các hoạt động sưu tầm, nghiên cứu, trưng bày. Ông cho rằng, : "Từ xưa đến nay, nhiều người đã cố gắng góp nhặt liên tục những thứ mà họ ưa thích thành những sưu tập. Quá trình góp nhặt các hiện vật thành những sưu tập là một quá trình tự phát. Ngày nay, quá trình ấy đã chuyển thành tự giác" (1).

Nhận thức về sưu tập của tác giả cuốn sách bảo tàng học đầu tiên ở Việt Nam được nhấn mạnh khi nói về trưng bày của bảo tàng : "Trong việc trưng bày hiện vật, chúng ta cần chú ý hai trường hợp: một là, hiện vật được trưng bày đơn độc, nghĩa là chỉ một hiện vật cũng nói lên được một đề tài (ý tác giả nói đến một tiểu đề mục - người trích) như Bản Luận Cương Chính trị năm 1930, khung cửi làng Vạn Phúc. Hai là, hiện vật được bày thành nhóm, thành sưu tập,

(1) Đào Duy Kỳ : Tìm hiểu khoa học bảo tàng Việt Nam, trang 86; Viện BCTMVN xuất bản, Hà Nội 1967.

nghĩa là phải có một nhóm hiện vật mới nói lên được đề tài, như nhóm vũ khí thô sơ thời Xô viết Nghệ Tĩnh, nhóm tài liệu tuyên truyền của Mặt trận Việt Minh, nhóm chông tre, chông sắt của miền Nam chống Mỹ. Những nhóm hiện vật như thế chính là thành phần cơ sở của toàn bộ khu vực trưng bày, và thường được gọi là những sưu tập đề tài.

Những sưu tập đề tài có tính chất đặc biệt như nhóm hiện vật trong nhà cụ Hà Văn Quận, hoặc như nhóm hiện vật về sinh hoạt vật chất của một đơn vị bộ đội hồi kháng chiến lần trước, thì gọi là sưu tập sinh động..."(tr.168).(1)

Cũng vào năm 1967, sau khi hoàn thành về cơ bản công tác kiểm kê, Bảo tàng Quân đội đặt vấn đề "thiết lập sưu tập hiện vật". Nhưng khi tiến hành, các đồng chí gặp khó khăn là không tìm được tài liệu nào nói về sưu tập ở Việt Nam và hướng dẫn phương pháp lập sưu tập. Trước tình hình đó, tháng 12-1967, các đồng chí chủ trương : trong khi tiếp tục tìm học, nghiên cứu việc lập sưu tập để phục vụ các hoạt động của bảo tàng, tạm thời lập hệ thống sưu tập theo hệ thống trưng bày (chúng tôi gạch dưới). Với nhận thức đó, đến 1974 các đồng chí lập được 16 sưu tập. Từ 1975 đến 1993 lập thêm 10 sưu tập nữa (2). Tìm hiểu các sưu tập của Bảo tàng Quân Đội theo quan niệm trên, chúng tôi thấy đó không phải là những sưu tập hiện vật bảo tàng theo đúng ngữ nghĩa của nó, mà đó là các nhóm hiện vật trưng bày nằm trong một đề tài trưng bày (hoặc một đề mục trưng bày). Các nhóm hiện vật mà nội dung của chúng cùng phản ánh một đề tài hoặc đề mục đó chủ yếu là kết quả của

(1) Ý tác giả nói đến phương pháp trưng bày Cảnh tượng lịch sử và phương pháp trưng bày Sưu tập đời sống thực.

(2) Bảo tàng Cách mạng Việt Nam : Sưu tập hiện vật bảo tàng, trang 176-177, NXB Văn học-Thông tin, Hà Nội 1994.

lựa chọn hiện vật cho trưng bày chứ không phải là kết quả của hoạt động xây dựng sưu tập hiện vật bảo tàng. (1)

Cuối thập kỷ 70, sau trên dưới 20 năm hoạt động và tích lũy kinh nghiệm, đồng thời chiến tranh đã kết thúc, những điều kiện để đi sâu vào các hoạt động chuyên môn của bảo tàng đã có. Vấn đề sưu tập hiện vật bảo tàng được đề cập đến khá nhiều trong các cuộc họp chuyên môn của ngành, của các bảo tàng lớn, trong một số báo cáo chuyên ngành và các bài nghiên cứu.

Năm 1980, một số chuyên viên lâu năm của ngành đã biên soạn cuốn "Sổ tay công tác bảo tàng". (2). Gọi là "Sổ tay", nhưng với độ dày gần 200 trang in, nó thực sự là một cuốn sách về bảo tàng học. Cuốn sách này nói khá nhiều đến sưu tập. Và, điều đáng quan tâm là, các tác giả đã gắn vấn đề sưu tập hiện vật với hoạt động Kiểm kê và nghiên cứu khoa học. Đặc biệt, các tác giả đã có nhận thức sâu sắc và nghiêm túc về việc xây dựng sưu tập hiện vật bảo tàng. Để xây dựng được các sưu tập, tác giả cho rằng: "Các sưu tập bảo tàng phải gắn chặt với loại hình bảo tàng và đi đôi với việc nghiên cứu những đề tài cần thiết về lịch sử tự nhiên và xã hội... việc sưu tầm đủ bộ các sưu tập bảo tàng đòi hỏi phải có sự lựa chọn khoa học nghiêm túc... lựa chọn các sưu tập bảo tàng đòi hỏi phải có kiến thức chuyên môn cao". Gắn vấn đề xây dựng sưu tập hiện vật với kho bảo tàng, các tác giả khẳng định: "Muốn kiện toàn kho cơ sở, bảo tàng cần tập trung lực lượng khoa học và phương tiện vật chất để sưu tầm đủ bộ những sưu tập mà bảo tàng cần thiết... cán bộ bảo tàng phải đặc biệt chú ý đến vấn đề

(1) Xem phụ lục của đề tài: các sưu tập của BTQĐ.

(2) Lâm Bình Tường, Đặng Văn Bài, Phạm Khanh, Mai Khắc Ứng: Sổ tay công tác bảo tàng, NXB Văn Hóa, Hà Nội 1980.

ắp xếp tốt việc kiểm kê các sưu tập của bảo tàng".

Nếu như năm 1967, theo tác giả "Tìm hiểu khoa học bảo tàng Việt Nam", Sổ Cái (còn gọi là Sổ Kiểm kê bước đầu) có 12 cột, ở cột số 9 mang nội dung "Hiện vật sẽ được đưa vào bộ phận nào ở trong kho bảo quản" (1), thì đến 1980, theo nhóm tác giả "Sổ tay công tác bảo tàng", Sổ Kiểm kê Bước đầu cũng có 12 cột, nhưng cột số 9 mang nội dung "Hiện vật sẽ đưa vào sưu tập nào" (2).

Trong những năm 80, nhiều cuộc trưng bày chuyên đề mang tính trưng bày sưu tập đã được một số bảo tàng lớn tổ chức. Viện Bảo tàng Lịch sử Việt Nam trong những năm 1985, 1986, 1991 đã kết hợp với địa phương trưng bày các chuyên đề "Trống đồng cổ", "Cổ vật Hà Nam Ninh", "Đồ gốm Bát Tràng xưa và nay". Các sưu tập đó được hình thành từ hai nguồn: kho của Bảo tàng Lịch sử Việt Nam và địa phương. Chẳng hạn, sưu tập Trống đồng cổ gồm các trống đồng hiện có tại Bảo tàng Lịch sử Việt Nam và các trống đồng đang được lưu giữ tại nhiều tỉnh trong nước; Sưu tập Cổ vật Hà Nam Ninh bao gồm những cổ vật có xuất xứ ở Hà Nam Ninh hiện tàng trữ tại Bảo tàng Lịch sử Việt Nam và các cổ vật có xuất xứ ở Hà Nam Ninh hiện đang tàng trữ tại Bảo tàng Hà Nam Ninh; Sưu tập Đồ gốm Bát Tràng xưa và nay cũng vậy. Những sưu tập trên chỉ hình thành trong quá trình trưng bày và, mục đích cơ bản cũng mới chỉ phục vụ cho các trưng bày cụ thể. Sau khi trưng bày kết thúc, sưu tập đó lại phân tán trở về nơi tàng trữ ban đầu. Chúng tôi cho rằng kết quả sự hình thành một sưu tập như vậy mới chỉ đem đến một đề tài trưng bày hoặc một phòng trưng bày chứ chưa đem

(1) Tìm hiểu khoa học bảo tàng Việt Nam, sđd, tr.112.

(2) Sổ tay công tác bảo tàng, sđd, tr.61